

Số: 16 /NQ-HĐQT

Yên Bình, ngày 29 tháng 4 năm 2017

### NGHỊ QUYẾT

V/v: Thông qua việc triển khai thực hiện Dự án “Đầu tư hệ thống tận dụng nhiệt khí thải lò nung clinke để phát điện”.

### HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

Căn cứ Luật doanh nghiệp nước Việt Nam;

Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty được thông qua ngày 10/6/2016;

Căn cứ Quy chế hoạt động của Hội đồng quản trị ban hành kèm theo Quyết định số 161/QĐ-HĐQT ngày 17/6/2011 của Hội đồng quản trị Công ty cổ phần xi măng Yên Bình;

Căn cứ Nghị quyết số 06<sup>D</sup>/NQ-HĐQT<sup>1</sup> ngày 02/5/2016 về việc thông qua chủ trương thực hiện dự án “Đầu tư hệ thống tận dụng nhiệt khí thải lò nung clinke để phát điện”.

Căn cứ Biên bản số 15 /BB-HĐQT ngày 29/4/2017 của Hội đồng quản trị thông qua việc triển khai thực hiện Dự án “ Đầu tư hệ thống tận dụng nhiệt khí thải lò nung clinke để phát điện”.

### QUYẾT NGHỊ

**Điều 1.** Thông qua việc thực hiện Dự án “**Đầu tư hệ thống tận dụng nhiệt khí thải lò nung Clinker để phát điện**” do Công ty cổ phần xi măng Yên Bình làm Chủ đầu tư với các nội dung như sau:

1. **Lựa chọn nhà thầu:** SCW (HONGKONG) INTERNATIONAL GROUP CO.,LIMITED là đơn vị được Tập đoàn công nghiệp nặng CITIC ủy quyền ký kết hợp đồng thực hiện Dự án.

2. **Phê duyệt giá thực hiện Dự án:**

- Giá Hợp đồng thực hiện Dự án có số tiền là **3.980.000 USD** (Bằng chữ: ba triệu chín trăm tám mươi nghìn Đô la Mỹ).

- Giá Hợp đồng cố định cho đến hết thời hạn hoàn thành ban đầu và sẽ được điều chỉnh khi có các thay đổi về phạm vi công việc, thông số kỹ thuật hoặc bất cứ yêu cầu cụ thể nào khác của Chủ đầu tư.

- Giá Hợp đồng trên (dưới hình thức CIF tại cảng biển Hải Phòng, Việt Nam) không bao gồm các loại phí, thuế, các khoản thu phải nộp đối với các Trang thiết bị (bao gồm nhưng không giới hạn ở thuế nhập khẩu, thuế dịch vụ, thuế giá trị gia tăng, thuế hàng hóa cao cấp, phí bốc dỡ hàng và các khoản phí khác thu ở cảng đến).

**Điều 2.** Thông qua các nội dung chính của Hợp đồng như sau:



## 1. Điều kiện thanh toán

- **Lần 1:** Chủ đầu tư tạm ứng cho nhà thầu 10% tổng giá trị hợp đồng trong vòng mười bốn (14) ngày kể từ ngày nhận được bảo lãnh ngân hàng với giá trị tương ứng từ nhà thầu. Khoản Bảo lãnh thanh toán tạm ứng sẽ được giảm dần tương ứng theo tỉ lệ giá trị máy móc thiết bị cung cấp cho nhà máy, có hồ sơ chứng từ cung ứng, vận chuyển và sẽ hết hiệu lực khi toàn bộ số tiền tạm ứng đã được điều chỉnh trong các hóa đơn do Nhà thầu nộp cho Chủ đầu tư. 10% bảo lãnh tạm ứng có hiệu lực đến khi máy móc thiết bị đã về tới cảng Hải phòng và Chủ đầu tư nhận được đầy đủ hồ sơ chứng từ.

- **Lần 2:** 20% của tổng giá trị hợp đồng sẽ được Chủ đầu tư thanh toán thông qua thư tín dụng không hủy ngang sau khi Nhà thầu hoàn thành chế tạo xong nồi hơi, tua bin và máy phát tại xưởng sản xuất, sẵn sàng cho Chủ đầu tư đến kiểm tra và có biên bản xác nhận của Chủ đầu tư. Trong vòng 10 ngày kể từ ngày Chủ đầu tư nhận được thông báo đã chế tạo xong của Nhà thầu, nếu Chủ đầu tư không cử người đến kiểm tra thì coi như Chủ đầu tư đã xác nhận và ngân hàng tự động thanh toán 20% giá trị nêu trên cho Nhà thầu.

- **Lần 3:** Khi máy móc thiết bị đã về tới cảng Hải phòng, chủ đầu tư thanh toán 40% tổng giá trị hợp đồng tiếp theo cho Nhà thầu.

- **Lần 4:** 30% giá trị Hợp đồng được thanh toán bằng hình thức L/C không hủy ngang sau khi vận hành thử 72 tiếng đạt yêu cầu. Bên nhà thầu sẽ gửi bảo lãnh ngân hàng 5% (bảo lãnh có hiệu lực 12 tháng kể từ ngày nghiệm thu chạy thử 72 tiếng) cho bên mua, sau khi bên mua nhận được bảo lãnh ngân hàng 5%, sẽ thanh toán 30% cho bên bán. Hồ sơ thanh toán như sau:

- o Vận hành chạy thử 72 tiếng, nghiệm thu lượng phát điện  $\geq 4.0\text{MW}$ , lượng điện tự dùng  $\leq 7\%$ , biên bản nghiệm thu do bên mua và bên bán ký xác nhận.
- o Bên bán cung cấp bảo lãnh ngân hàng có giá trị 5% tổng giá trị hợp đồng. Thời hạn bảo lãnh là 12 tháng kể từ ngày ký biên bản nghiệm thu chạy thử 72 giờ

## 2. Phạt nhà thầu về vi phạm công suất phát điện và lượng điện tự dùng.

- **Không đạt công suất:** Phạt nhà thầu 30% tổng giá trị Hợp đồng nếu Dự án nhiệt dự, nghiệm thu lượng phát điện dựa theo thông số của Citic đã khảo (thông số hơi Nồi hơi AQC: 87135 Nm<sup>3</sup>/h, 360 độ; Nồi hơi SP: 204750 Nm<sup>3</sup>/h, 330 độ), trong tình trạng đạt đủ điều kiện theo yêu cầu của Citic và không ảnh hưởng đến quá trình vận hành lò bình thường mà lượng điện phát ra  $< 4.0\text{MW}$ .

- **Lượng điện tự dùng:** Phạt nhà thầu 30% tổng giá trị Hợp đồng nếu sau khi Dự án phát điện nhiệt dư hoàn thành, điện tự dùng vượt quá 7%.

## 3. Bảo hành:

- Thời gian bảo hành thiết bị được cung cấp cho Nhà máy sẽ là mười hai (12) tháng kể từ ngày nghiệm thu hoàn thành (phát điện).

## Điều 3. Tổ chức thực hiện.

1. Giao cho Giám đốc Công ty tổ chức đàm phán, thương thảo hợp đồng thực hiện Dự án với nhà thầu SCW (HONGKONG) INTERNATIONAL GROUP CO., LIMITED trên cơ sở các nội dung chính của hợp đồng Hội đồng quản trị đã phê duyệt ở trên.

2. Giao cho Giám đốc Công ty làm việc với các tổ chức tín dụng để vay vốn, báo cáo Hội đồng quản trị phê duyệt trước khi thực hiện; làm việc với các cơ quan quản lý nhà nước để hưởng các chế độ ưu đãi theo quy định của Chính phủ.

**Điều 4.** Nghị quyết này có hiệu lực kể từ ngày ký. Các thành viên Hội đồng quản trị, Trưởng ban kiểm soát, Giám đốc Công ty, Trưởng các phòng, ban liên quan chịu trách nhiệm thi hành Nghị quyết này. *My*

Nơi nhận: *My*  
- Như Điều 4;  
- Lưu: VP.

